ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TÂN THANH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11 /TB-UBND	*Tân Thanh, ngày 14 tháng 3 năm 2024*

THÔNG BÁO

Về việc công khai Quyết định số 469/QĐ-UBND, ngày 11/3/2024 của UBND huyện Lạng Giang về việc phê duyệt danh sách các hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện nhận hỗ trợ và mức hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiến độ) khi Nhà nước thu hồi đất (đợt 5) để thực hiện dự án Tuyến đường trục từ thị trấn Vôi đi đường Nghĩa Hưng - Tiên Lục - Dương Đức

Căn cứ Luật thực hiện dân chủ cơ sở.

Thực hiện Quyết định số 469/QĐ-UBND, ngày 11/3/2024 của UBND huyện Lạng Giang về việc phê duyệt danh sách các hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện nhận hỗ trợ và mức hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiến độ) khi Nhà nước thu hồi đất (đợt 5) để thực hiện dự án Tuyến đường trục từ thị trấn Vôi đi đường Nghĩa Hưng - Tiên Lục - Dương Đức, UBND xã Tân Thanh tổ chức niêm yết công khai Quyết định số 469/QĐ-UBND, ngày 11/3/2024 của UBND huyện Lạng Giang, như sau:

1. Địa điểm niêm yết:

- Trụ sở UBND xã Tân Thanh;

- Nhà văn hóa thôn Thuận, Tê, Chung, Đông, Chùa Hà, Châu.

2. Thời gian niêm yết:

- Từ 08 giờ 00 phút, ngày 14/3/2024 đến khi thực hiện hoàn thành.

(Có Quyết định số 469/QĐ-UBND, ngày 11/3/2024 của UBND huyện Lạng Giang kèm theo)

3. UBND xã Tân Thanh và Trưởng các thôn: Thuận, Tê, Chung, Đông, Chùa Hà, Châu có trách nhiệm:

- Thông báo rộng rãi bằng các hình thức thích hợp đến các hộ dân được biết để kiểm tra đối chiếu với các chính sách hiện hành;

- Cử người thường trực để tiếp nhận, giải đáp vướng mắc của nhân dân, nếu có vấn đề chưa rõ, sai sót thì tập hợp và báo cáo bằng văn bản để kiểm tra, xem xét, giải đáp và chỉnh sửa, bổ sung theo chính sách quy định;

- Trong thời gian niêm yết công khai, mọi ý kiến, kiến nghị liên quan đến việc công khai, đề nghị liên hệ với UBND xã Tân Thanh để được giải quyết.

UBND xã Tân Thanh thông báo để hộ gia đình, cá nhân biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- TTĐU, HĐND, UBND xã;
- Đài truyền thanh (t/b);
- Trưởng thôn Thuận, Tê, Chung, Đông, Chùa Hà, Châu;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Đức

UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠNG GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 469 /QĐ-UBND	*Lạng Giang, ngày 11 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách các hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện nhận hỗ trợ và mức hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiến độ) khi Nhà nước thu hồi đất (đợt 5) để thực hiện dự án Tuyến đường trục từ thị trấn Vôi đi đường Nghĩa Hưng - Tiên Lục - Dương Đức

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 Sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất và số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 569/2014/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 về việc ủy quyền thu hồi đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 01/2017/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh; số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 Ban hành quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 Ban hành quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 70/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang; số 292/QĐ-UBND ngày 27/3/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất năm 2030 huyện Lạng Giang và số 383/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Lạng Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất; các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 4092/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang về việc phê duyệt dự án Tuyến đường trục từ thị trấn Vôi đi đường Nghĩa Hưng - Tiên Lục - Dương Đức;

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Lạng Giang: Số 775/QĐ-UBND ngày 25/5/2023 về việc thu hồi đất (đợt 5) và số 776/QĐ-UBND ngày 25/5/2023 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất (đợt 5) để thực hiện dự án Tuyến đường trục từ thị trấn Vôi đi đường Nghĩa Hưng - Tiên Lục - Dương Đức;

Theo đề nghị của phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 609/TTr-TNMT ngày 08/3/2024 về việc phê duyệt danh sách các hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện nhận hỗ trợ và mức hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiến độ) khi Nhà nước thu hồi đất (đợt 5) để thực hiện dự án Tuyến đường trục từ thị trấn Vôi đi đường Nghĩa Hưng - Tiên Lục - Dương Đức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách các hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện nhận hỗ trợ và mức hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm *(khuyến khích tiến độ)* khi Nhà nước thu hồi đất (đợt 5) để thực hiện dự án Tuyến đường trục từ thị trấn Vôi đi đường Nghĩa Hưng - Tiên Lục - Dương Đức, cụ thể như sau:

1. Số hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện hỗ trợ về đất 40.000đ/m^2 là: 10 hộ, với diện tích được hỗ trợ: 3.737,2 m^2, với số tiền hỗ trợ là:

3.737,2 m^2 x 40.000đ/m^2 = 149.488.000 đồng.

2. Số hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện hỗ trợ về đất 3.000 đ/m^2 là: 03 hộ, với diện tích được hỗ trợ: 619,7 m^2, với số tiền hỗ trợ là:

619,7 m^2 x 3.000 đồng/m^2 = 1.859.100 đồng.

3. Số hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện hỗ trợ di chuyển mộ: 5.000.000 đồng/01 mộ, là 20 mộ, với số tiền hỗ trợ là:

20 ngôi mộ x 5.000.000 đồng/mộ = 100.000.000 đồng.

4. Tổng giá trị phương án phê duyệt (1+2+3) là: 251.347.100 đồng, **làm tròn: 251.347.000 đồng** *(Hai trăm năm mươi mốt triệu, ba trăm bốn mươi bảy nghìn đồng)*

{Có danh sách hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện hỗ trợ và mức hỗ trợ bàn giao mặt bằng (khuyến khích tiến độ chi tiết kèm theo)}

Địa điểm: Tại xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Điều 2.

1. Trung tâm phát triển quỹ đất và quản lý trật tự giao thông, xây dựng, môi trường và UBND xã Tân Thanh có trách nhiệm:

- Phối hợp giao quyết định đến từng hộ gia đình, cá nhân; trường hợp hộ gia đình, cá nhân không nhận quyết định hoặc vắng mặt thì phải lập thành biên bản; tổ chức việc niêm yết công khai quyết định theo quy định.

- Phối hợp chi trả tiền hỗ trợ theo phương án được phê duyệt trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định này có hiệu lực.

2. Văn phòng HĐND và UBND huyện có trách nhiệm đăng tải quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của UBND huyện.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Thủ Trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND, Tài nguyên và Môi trường, Kho bạc Nhà nước, Trung tâm phát triển quỹ đất và quản lý trật tự giao thông xây dựng môi trường, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện, Chủ tịch UBND xã Tân Thanh và tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- LĐVP, TH, CNTT, Cổng TTĐT;
- Lưu: VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG T. BẮC GIANG

Thân Hải Nam

UỶ BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG

DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN NHẬN MỨC HỖ TRỢ BÀN GIAO MẶT BẰNG SỚM (KHUYẾN KHÍCH TIẾN ĐỘ) KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT (đợt 2)
Để thực hiện dự án: Tuyến đường trục từ thị trấn vôi đi đường Nghĩa Hưng - Tiên Lục - Dương Đức
Địa điểm: thôn Châu, Chùa Hà, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 469 */QĐ-UBND ngày* 11 */ 3/2024 của UBND huyện Lạng Giang)*

STT	Hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất	Địa chỉ (thôn)	Theo bản đồ đo đạc năm 2013				Diện tích thu hồi		Hình thức sử dụng đất						Ký hiệu loại đất	Kinh phi hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm: 40.000 đồng/m²	Kinh phi hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm: 3.000 đồng/m²	Tổng kinh phí hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm theo thửa (đồng)
			Tờ bản đồ số	Số thửa	Diện tích bản đồ (m²)	Diện tích hộ gia đình sử dụng (m²)	Tổng diện tích thu hồi (m²)	Diện tích còn lại (m²)	Đất nông nghiệp sử dụng ổn định 50 năm (m²)	Đất ở tại nông thôn (m²)	Đất vườn trong cùng thửa đất ở (m²)	Đất trồng cây lâu năm (m²)	Đất rừng sản xuất (m²)	Đất sử dụng ổn định trước ngày 01/7/2004 (m²)				
Tổng cộng					**26.270,8**	**26.455,1**	**4.391,9**	**22.063,2**	**523,7**	**0,0**	**3.100,1**	**113,4**	**619,7**	**35,0**		**149.488.000**	**1.859.100**	**151.347.100**
1	Hà Văn Cừ (con là Hà Văn Công)	Thôn Châu	81	71	4.762,2	4.762,2	138,3	4.623,9					138,3		RST	-	414.900	414.900
	Hà Văn Cừ (con là Hà Văn Công)	Thôn Châu	81	32	121,8	121,8	121,8	0,0	121,8						LUC	4.872.000	-	4.872.000
2	Hà Văn Sáng	Thôn Châu				184,3	184,3	0,0			184,3				CLN	7.372.000	-	7.372.000
			76	448	2.732,0	2.732,0	391,6	2.340,4			391,6				CLN	15.664.000	-	15.664.000
3	Phan Văn Nhân	Thôn Châu	76	450	767,2	767,2	11,4	755,8			11,4				CLN	456.000	-	456.000
	Phan Văn Nhân	Thôn Châu	81	55	154,3	154,3	154,3	0,0	154,3						LUC	6.172.000	-	6.172.000
4	Hà Văn Luật (bố Là Hà Văn Quyên)	Thôn Châu	76	447	3.232,9	3.232,9	432,2	2.800,7			432,2				CLN	17.288.000	-	17.288.000
	Hà Văn Luật (bố Là Hà Văn Quyên)	Thôn Châu	81	31	233,6	233,6	233,6	0,0	233,6						LUC	9.344.000	-	9.344.000
5	Hà Văn Tú	Chùa Hà	80	29	1.873,8	1.873,8	1.354,5	519,3			1.354,5				CLN	54.180.000	-	54.180.000
	Hà Văn Tú	Chùa Hà	80	48	1.600,1	1.600,1	187,2	1.412,9			152,2			35,0	CLN	6.088.000	-	6.088.000
6	Hà Văn Vấn (vợ là Nguyễn Thị Cường)	Chùa Hà	80	63	2.184,6	2.184,6	294,8	1.889,8					294,8		RST	-	884.400	884.400
	Hà Văn Vấn (vợ là Nguyễn Thị Cường)	Chùa Hà	80	47	1.422,6	1.422,6	292,0	1.130,6			292,0				CLN	11.680.000	-	11.680.000
7	Hoàng Thị Thanh (chồng là Hà Văn Học)	Chùa Hà	80	87	2.668,1	2.668,1	186,6	2.481,5					186,6		RST	-	559.800	559.800
			75	445	563,6	563,6	14,0	549,6	14,0						LUC	560.000	-	560.000
8	Nguyễn Văn Luyện	Thôn Thuận	53	18	1.648,4	1.648,4	166,8	1.481,6			166,8				CLN	6.672.000	-	6.672.000
9	Vũ Thị Luyến	Thôn Thuận	54	131	319,2	319,2	113,4	205,8				113,4			CLN	4.536.000	-	4.536.000
10	Nguyễn Văn Dần	Thôn Thuận	55	242	1.986,4	1.986,4	115,1	1.871,3			115,1				CLN	4.604.000	-	4.604.000

UỶ BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG

PHƯƠNG ÁN HỖ TRỢ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG SỚM (KHUYẾN KHÍCH TIẾN ĐỘ) KHI DI CHUYỂN MỘ
Để thực hiện dự án: Tuyến đường trục từ thị trấn vôi đi đường Nghĩa Hưng - Tiên Lục - Dương Đức
Địa điểm tại các thôn: Đông, Tê, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(Ban hành kèm theo Quyết định số ...469..../QĐ-UBND ngày .11.../3/2024 của UBND huyện Lạng Giang)

STT	Hộ gia đình, cá nhân quản lý mộ	Địa điểm *(Thôn)*	Bồi thường chi phí xây dựng Mộ		Hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiến độ)	
			Loại mộ	Số lượng (mộ)	Bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiến độ)	Thành tiền
Tổng cộng				**20**		**100.000.000**
1	Giáp Văn Hiếu	Thôn Chung	Mộ đã cải táng, xây gạch trát xung quanh vữa mác 25 đến 50, quét vôi ve, xi măng, trên 800 viên, DTCĐ >2,5m²	1	5.000.000	**5.000.000**
2	Hoàng Văn Viết	Thôn Tê	Mộ đã cải táng, xây gạch trát xung quanh vữa mác 25 đến 50, quét vôi ve, xi măng, trên 800 viên, DTCĐ >2,5m²	2	5.000.000	**10.000.000**
3	Nguyễn Văn Đương (anh là Nguyễn Văn Hải)	Thôn Chung	Mộ đã cải táng, xây gạch trát xung quanh vữa mác 25 đến 50, quét vôi ve, xi măng, trên 800 viên, DTCĐ >2,5m²	1	5.000.000	**5.000.000**
4	Hoàng Văn Việt	Thôn Tê	Mộ đã cải táng, xây gạch trát xung quanh vữa mác 25 đến 50, quét vôi ve, xi măng, trên 800 viên, DTCĐ >2,5m²	1	5.000.000	**5.000.000**
5	Hà Văn Núi (em là Hà Văn Luật)	Thôn Châu	Mộ đã cải táng, xây gạch trát xung quanh vữa mác 25 đến 50, quét vôi ve, xi măng, trên 800 viên, DTCĐ >2,5m²	2	5.000.000	**10.000.000**
6	Hà Văn Luật	Thôn Châu	Mộ đất, đã cải táng	1	5.000.000	**5.000.000**
7	Giáp Văn Lập	Thôn Thuận	Mộ đất, đã cải táng	2	5.000.000	**10.000.000**
8	Lương Thị Thủy (chồng là Trần Văn Minh)	Thôn Tê	Mộ đất, đã cải táng	5	5.000.000	**25.000.000**
9	Hoàng Văn Hội	Thôn Tê	Mộ đất, đã cải táng	1	5.000.000	**5.000.000**
10	Hoàng Văn Đức	Thôn Tê	Mộ đất, đã cải táng	1	5.000.000	**5.000.000**
11	Hà Văn Dậu	Thôn Đông	Mộ đất, đã cải táng	3	5.000.000	**15.000.000**